

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 145 /2017/HSST

Ngày : 29/11/ 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:*** Ông Nguyễn Triều Châu.
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Đinh Ngọc Hùng và bà Đào Thị Giang
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- ***Đại diện VKSND huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:*** Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 144/ 2017/ TLST-HS ngày 09/11/2017 đối với bị cáo:

Cao Ngọc H, sinh năm 1981 tại Cà Mau; Đăng ký HKTT và cư trú tại: tổ 5B, khu phố 4, thị trấn T, huyện TB , tỉnh ĐN ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Học vấn: 12/12; con ông Cao Ngọc Ngh (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

***Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1980. Trú tại: ấp 4, xã An V, huyện TB, tỉnh ĐN (vắng mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Trương Thị H, sinh năm 1983. Trú tại: Khu phố 4, thị trấn T, huyện TB, tỉnh ĐN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố về hành vi phạm tội như sau: vào khoảng 9 giờ ngày 12/7/2017, Cao Ngọc H điều khiển xe mô tô biển số 60B8-312.64 đi vào nghĩa địa xã An V , huyện TB để thả nhang cho bố. Trên đường về đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị Đ tại ấp 4, xã An V, huyện TB. H nhìn thấy cháu Phạm Quang M , sinh năm 2004 và cháu Phạm Thị Minh Th, sinh năm 2008 (con của chị Đ) đang ngồi tại phòng khách chơi trò chơi trên máy tính xách tay. Thấy vậy, H nảy sinh ý định trộm cắp máy tính nên điều khiển xe mô tô chạy vào sân nhà chị Đ và quay đầu xe hướng ra ngoài rồi dựng xe tắt máy nhưng vẫn còn cắm chìa khóa trên xe. Thấy có người lạ vào nhà nên cháu Th và cháu M đi ra ngoài sân, lợi dụng lúc cháu Th và cháu M không để ý H đi vào phòng khách nơi đang để máy tính xách tay tháo sạc máy tính ra rồi mang máy tính chạy ra nơi để xe máy thì bị cháu M và cháu Th phát

hiện tri hô. Cháu M chạy đến xe mô tô 60B8-312.64 của H và dùng tay rút chìa khóa đang cắm trên xe. Sợ bị phát hiện nên H đã bỏ máy tính lại ở sân và dắt xe mô tô 60B8-312.64 bỏ chạy thì bị kẹt ở ruộng nước không dắt đi được. Lúc này có anh Chí Tăng S ở gần đó thấy nên hỏi H chuyện gì đã xảy ra, H nói đôi là mới đánh nhau xong và nhờ S phụ kéo xe mô tô lên, anh S nói gọi thêm vài người nữa cùng kéo giúp, nghe anh S nói vậy nên H sợ bị bắt nên để xe lại và chạy trốn.

Sau khi sự việc xảy ra chị Đ báo sự việc với công an xã An V về việc đã bị trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 14-5000 series và 02 điện thoại di động hiệu Nokia. Qua quá trình điều tra, H khai nhận đã có hành vi lén lút chiếm 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 14-5000 series còn không có cơ sở chứng minh H đã trộm cắp 02 điện thoại di động hiệu Nokia.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện TB kết luận 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 14-5000 series có trị giá 8.000.000đ.

Tại cáo trạng số 152/CT/VKS-HS, ngày 09/11/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Cao Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng vì bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, thiệt hại xảy ra không lớn vì tài sản là 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 14-5000 series đã thu hồi trả cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

- Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 60B8-312.64 mà bị cáo sử dụng là tài sản hợp pháp của chị Trương Thị H. Khi bị cáo sử dụng vào việc phạm tội chị H không biết nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H. Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy và 01 đôi dép màu đen đã thu giữ gần khu vực nhà chị Đ là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện: Vào khoảng 10 giờ ngày 12/7/2017 Cao Ngọc H đã có hành vi lén lút trộm 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 14-5000 series, trị giá 8.000.000 đ (tám triệu đồng) của bà Nguyễn Thị Đ tại địa

phận ấp 4, xã An V, huyện T B là có thật. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Cao Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

[1] Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Đ được pháp luật công nhận và bảo vệ, hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội nên cần có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự; Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo nhất thời phạm tội, thiệt hại do bị cáo gây ra không lớn vì tài sản là 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 14-5000 series đã thu hồi trả cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 2 NQ số 01/2013/NQ-HĐTP về việc hướng dẫn áp dụng điều 60 BLTTHS ngày 06/11/2013; Các điểm g, h, p khoản 1 điều 46; Khoản 1, khoản 2 điều 60 BLHS có đủ điều kiện xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

[3] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Cao Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm g, h, p khoản 1 điều 46, khoản 1, khoản 2 điều 60 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Ngọc H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18(mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2017).

Giao bị cáo H cho UBND thị trấn T, huyện TB, tỉnh ĐN theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Bị cáo, Bị hại, người liên quan;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- THADS huyện;
- Lưu h/s, án văn.

Nguyễn Triều Châu